

TỜ KHAI CHUYỂN DỊCH NỘP LỆ PHÍ TRƯỚC BA
NHÀ ĐẤT

I- PHẦN TƯ KẾ KHAI

1/ Bên giao quyền sử dụng nhà đất:

- Tên đơn vị, cá nhân: Trần Văn Long

CMND số

ngày

Nơi cấp

- Địa chỉ cư trú Số 119 Trưng Bội và Khái Giảng Nguyễn
Trần Văn Long

2/ Bên nhận quyền sử dụng nhà đất

- Tên đơn vị, cá nhân Vũ Khắc Quyết

CMND số

ngày

Nơi cấp

- Địa chỉ cư trú 26 Cầu Cỏn - TXHD

3/ Ngày làm giấy tờ chuyển dịch giữa hai bên:

4/ Nội dung chuyển dịch (mua, bán, nhượng, đổi, thuê kè...)

Mua bán

5/ Chi tiết nhà đất chuyển dịch:

- Nhà:

+ Loại nhà cấp 4 diện tích 48 m²

+ Chất lượng nhà ex

- Đất: + Địa chỉ nhà đất chuyển dịch 119 Trưng Bội và Khái Giảng Nguyễn

+ Diện tích đất chuyển dịch 40,2 m²

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất T

- Trị giá nhà đất, theo giá thị trường 40 m m, v

Bên nhận: Trần Văn Long

Ngày 9 tháng 2 năm 1995

Người khai
(Kí, ghi rõ họ, tên)

Vũ Khắc Quyết

II- PHẦN KIỂM TRA TÍNH LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ CỦA
CỔ QUAN THUẾ

1/ Họ và tên cán bộ kiểm tra Huỳnh Bá Nhân

2/ Thực trạng nhà đất:

- Nhà

+ Loại nhà Cột ngói diện tích 15 m²

+ Chất lượng nhà gang cốt đúc

- Đất

+ Diện tích đất chuyển dịch 40,2

+ Loại đất, hạng đất, vị trí đất

Loại 4 và thửa 1

3/ Trị giá nhà đất theo giá thị trường 150.000.000

(Giá nhà thực trạng hiện tại)

4/ Thuế suất 2%

5/ Lệ phí trước bạ phải nộp: 1.500.000 đồng

Viết bằng chữ (Một triệu năm trăm ngàn đồng)

Ngày 16 tháng 2 năm 1995
Trưởng phòng thuế
Duyệt, ký

Xuân

Ngày 16 tháng 02 năm 1995
Cán bộ kiểm tra
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nhân

TỜ KHAI NỘP THUẾ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

A- PHẦN TỰ KÊ KHAI

1/ Họ tên người chuyển quyền sử dụng đất:

(Tên tổ chức, nếu là tổ chức) Trần Văn Long

2/ Địa chỉ 119 đường bãi xe khách

3/ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 324 ngày 16 tháng 9 năm 94 do UBND thị xã Hải Hưng cấp (cơ quan cấp)

Lô đất số _____ số địa chính (hay bản đồ địa chính xã phường, thị trấn) _____

4/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 10,2 m²

- Chuyển nhượng Mua bán m²

- Chuyển đổi _____ m²

5/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất _____

6/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa Đã nộp

7/ Đất chuyển quyền sử dụng đất lần thứ 1

8/ Giấy phép thay đổi mục đích sử dụng đất (nếu có) _____

9/ Trị giá đất hoặc chênh lệch chuyển đổi (nếu có) _____

40.000.000,00 (Bốn mươi triệu đồng chẵn)

Tôi xin cam đoan việc kê khai trên đây là đúng sự thật và hợp pháp về xin nộp thuế đầy đủ đúng hạn ./.

UBND.Đ.Đ. NGUYỄN TRẠI

KÁC NHAN VÀ NGƯỜI KHAI CỦA

UBND XÃ, PHƯỜNG.
(Ký, đóng dấu)

Ngày 9 tháng 2 năm 1995

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ông Trần Văn Long, Chủ tài
119 đường bãi xe khách và có giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất tại
thôn số 324/ND-XD

là đúng. Kê các cơ quan chức năng quý đỡ



Trần Văn Long
K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN VĂN SƠN

B- PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN THUẾ

- 1/ Diện tích đất chuyển quyền sử dụng 40,2 m²
- Chuyển nhượng 40,2 m²
- Chuyển đổi _____ m²
- 2/ Loại đất, hạng đất, vị trí đất: Trac 4
Vị trí 1
- 3/ Đất đã nộp tiền sử dụng đất hay chưa _____
- 4/ Giá đất tính thuế 24000,00/m² đ/m²
- 5/ Chuyển quyền sử dụng đất lần thứ 1/1
- 6/ Trị giá đất chịu thuế chuyển quyền 960000,00 đồng
- 7/ Thuế suất 5% %
- 8/ Số thuế phải nộp 48000,00 đồng
- 9/ Số thuế được giảm hoặc miễn theo luật 1 đồng
- 10/ Số thuế còn phải nộp: 402000,00
- (Viết bằng chữ 1 Răm lăm ngàn đồng chẵn)

Cán bộ kiểm tra tính thuế
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Phan
Thơng Sĩ Hùng

Ngày 16 tháng 02 năm 1995
Thủ trưởng cơ quan thuế
(ký tên, đóng dấu)

Xuân



HỢP ĐỒNG BÁN NHÀ VÀ CHUYỂN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

BÊN BÁN:

- Họ và tên chồng: *Trần Văn Long* tuổi: *37* CMTND số: *011240043*
- Nghề nghiệp: *Công nhân*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2, Ngõ 9, Nhà Thờ, Quận Trung, Rth*
- Họ và tên vợ: *Nguyễn Thị Nga* tuổi: *33* CMTND số: *144267683*
- Nghề nghiệp: *Nội trợ*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 2, Ngõ 9, Nhà Thờ, Quận Trung, Rth.*

Là chủ sở hữu hợp pháp ngôi nhà số: *115* phố: *Bến xe khách*
Phường: *Nguyễn Trãi* Thị xã Hải Dương, được xây trên thửa đất số:

Tờ bản đồ số: *12* diện tích đất theo giấy cấp: *40,2* m².

Các bất động sản đem bán và phân diện tích đất chuyển dịch quyền sử dụng cho bên mua gồm: nhà chính: *15* m², nhà phụ: *—* m² thuộc thửa đất số: *—*

Tờ bản đồ số: *12* diện tích đất chuyển dịch: *40,2* m²

- Thực trạng chất lượng của tài sản chuyển dịch

Nhà xây cấp 4 mái lợp ngói.

- Các điều kiện sử dụng chung (nếu có)

- Các giấy tờ chứng minh, quyền sở hữu, nhà, quyền sử dụng đất hợp pháp gồm có:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số:

324 / HA - 10 do UBND Thị xã Hải Dương cấp ngày

16.9.1994.

BÊN MUA

- Họ và tên chồng: *Vũ Khắc Quý* tuổi: *35* CMTND số: *140039096*
- Nghề nghiệp: *Cán bộ phòng Công nghiệp Thị xã Hải Dương*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 50, Chi Lăng, Nguyễn Trãi, Rth*
- Họ và tên vợ: *Đào Thị Bảo* tuổi: *30* CMTND số: *—*
- Nghề nghiệp: *Cán bộ Công ty Khách sạn du lịch Hải Phòng*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 50, Chi Lăng, Nguyễn Trãi, Rth*

Đã đồng ý mua toàn bộ các bất động sản kèm theo quyền sử dụng đất đã nêu ở phần trên hợp đồng này.

- Giá cả hai bên đã thỏa thuận là: *50.000.000,đ*

Viết bằng chữ: *Năm mươi triệu đồng chẵn.*

Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.

- Hợp đồng này được lập thành bản có nội dung, giá trị như nhau tại phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng.

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

NGƯỜI MUA KÝ TÊN

NGƯỜI BÁN KÝ TÊN

Nguyễn Văn Long

Kết đầu khắc Lực

CHỨC NHẬN CỦA PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC

Hải Hưng, Ngày 14 tháng 2 năm 1995.....

Tôi: Trần Văn Quý chức vụ: Công chúng viên

Phòng công chứng Nhà nước số 1 tỉnh Hải Hưng chứng nhận:

- Ông: Tian Văn Long tuổi 37 CMTND số: 0112410019
cấp tại: Hà Nội, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

cấp tại: Hà Nội, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:
Số 2 Ngõ 5, Nhà Thờ, Công Trưng, RTH

- Bà Nguyễn Thị Nga tuổi 33 CMTND số: 141267683
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

cap tại: Số 2, Ngõ 7, Nhà Bè, Công Trường, Rm.

- Ông: Hai Khải Duyệt tuổi 35 CMTND số: 140083096
cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

cấp tại: Hải Hưng, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại:

Số 50, Chi Lăng, Nguyễn Trãi, RM

- Bà: tuổi CMTND số:

cấp tại: _____, hiện đăng ký hộ khẩu thường trú tại: _____

Trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và bình đẳng đã ký hợp đồng mua bán này trước sự chứng kiến của tôi. Hai bên đã được đọc lại bản hợp đồng và nghe giải thích các nội dung pháp lý của hợp đồng.

Tôi đã kiểm tra cơ sở pháp lý của hợp đồng và năng lực hành vi của các bên đương sự.

- Ghi vào sổ lưu
- Quyền số: 03
- Trang số: 134
- Số tự: 1423
- Thu lệ phí công chứng

(Mặt trái hay chực ngón
đồng tiền)

CHỮ KÝ VÀ ĐÓNG TÊN NGƯỜI LÀM CÔNG CHỨNG



CÔNG CHỨC MIỀN
TRẦN-VĂN-CỔ



CỤC THUẾ HẢI HUNG

TEAM
CHUNG THU

LOAD

100.000d



NHỮNG ĐIỀU PHẢI THI HÀNH

- 1 - Giấy chứng nhận này có giá trị sử dụng và phải có thể di chuyển theo quy định của pháp luật hiện hành cho Nhà nước.
- 2 - Khi người sử dụng bị tẩy xóa, thêm bớt vào giấy chứng nhận, trước bị hủy bỏ, người sử dụng tạm thời phải báo ngay cho UBND thị xã để xử lý, cấp lại giấy chứng nhận.
- 3 - Khi chuyển nhượng quyền sử dụng đất phải đăng ký và được UBND thị xã chấp thuận trước bị sang tên. Nghiêm cấm việc tự động chuyển nhượng sang tên nếu không được người khác.
- 4 - Khi có sự xây dựng bổ sung, san lấp hoặc sửa chữa nhà làm thay đổi diện tích, cấu trúc nhà đất phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép và phải báo với UBND thị xã điều chỉnh lại giấy chứng nhận sử dụng tạm thời.
- 5 - Giấy chứng nhận này làm thành hai bản.
 - Một bản người được cấp giấy giữ.
 - Một bản lưu tại phòng giao thông xây dựng thị xã.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HẢI DƯƠNG
Số 324 ND-ND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG TẠM THỜI ĐẤT Ở



HỌ VÀ TÊN TRẦN VĂN LONG
ĐƯỜNG PHỐ (THÔN) Số nhà 119 - Bến xe khách
PHƯỜNG (XÃ) Huyện Trại (số nhà mới 116)



CHỖ CHỮNG VIÊN
TRẦN VĂN QUÝ

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ HẢI DƯƠNG

Chứng nhận ông, bà Tiến Văn Long sinh năm 37 tuổi
CMTND số Nghề nghiệp CĐ
và vợ (hoặc chồng) Nguyễn Thị Ngọc sinh năm 33 tuổi
Hiện thường trú tại số 116 đường phố (thôn) bên xe khách
Phường (xã) Nguyễn Trãi
Được phép sử dụng tạm thời những thửa đất ruộng công hay vắng chủ kê sau đây:

A - RUỘNG ĐẤT HỒ AO

VỊ TRÍ RUỘNG ĐẤT HỒ AO	Số thửa	Số tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Loại ruộng đất hồ, ao
<u>Phía bắc bên xe</u>		<u>12</u>	<u>40,2</u>	<u>lạt 3'</u>

Số diện tích ghi bằng chữ bảy mươi mét vuông

B - NHỮNG TÀI SẢN CỔ ĐỊNH CÓ TRÊN MẶT ĐẤT

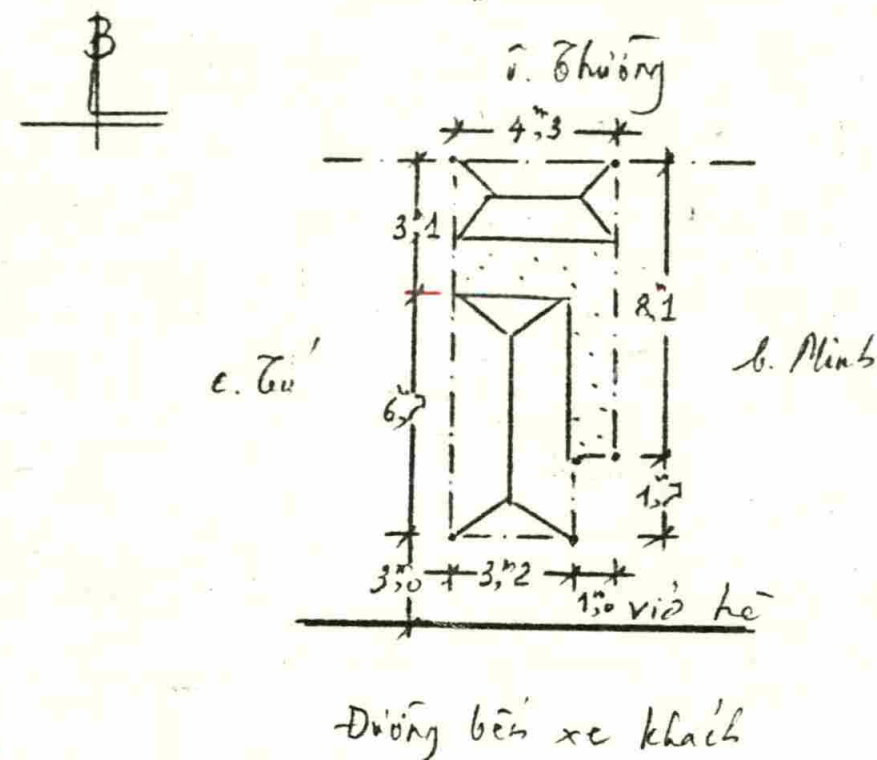
- Nhà ở: Loại nhà cấp 1V số tầng một
Số phòng hai Mái lợp ngói
- Nhà phụ: lợp cây

C - NGUỒN GỐC NHÀ, ĐẤT, HỒ, AO

Chợ tỉnh ở cũ đất từ lâu không tranh chấp để lại
UBND Phường có lý lịch thửa đất số 162/80 ngày
1/7/1974, hình UBND thị xã duyệt cấp giấy CN GS Q.T.T. 20

D - SƠ ĐỒ HIỆN TRẠNG NHÀ VÀ ĐẤT

(Sơ đồ này chỉ có tính chỉ dẫn)



E - PHẦN ĐIỀU CHỈNH LẠI HIỆN TRẠNG DIỆN TÍCH NHÀ VÀ ĐẤT

Cán bộ nghiệp vụ

Phòng giao thông xây dựng

Hải Dương, ngày 16 tháng 9 năm 1994
UBND thị xã Hải Dương

Trần Văn

Nguyễn Văn



K.T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn